

Bản án số: 24/2022/HS-ST

Ngày: 05-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Ngọc Thanh

2. Ông Lê Minh Chiêu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Đào - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: LDA - Sinh ngày 16/8/2002, tại xã T, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông LVT, sinh năm 1962; con bà TTQ, sinh năm 1964; Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 3; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2021 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Yên Định.

2. Họ và tên: NVA - Sinh ngày 22/12/2002, tại xã Yên Trung, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt

Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Bô đề: Không rõ; con bà NTL, sinh năm 1975; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con đầu; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 26/4/2021, bị Công an huyện Yên Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2021 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Yên Định.

3. Họ và tên: VNĐ - Sinh ngày 26/11/1999, tại xã T, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 10/12; con ông NVS, sinh năm 1970, con bà TTK, sinh năm 1971; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con đầu; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2021 đến ngày 08/10/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Hiện bị cáo đang được tại ngoại.

- *Những người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn Quân, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Mạc Thị Thanh Hiền, sinh năm 2007;

Chị Lô Thị Huyền Anh, sinh năm 2008;

Địa chỉ: Khối Hồng Phong, Thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong, Nghệ An.

3. Chị Lo Thị Lăng, sinh năm 2004

Địa chỉ: Bản Lầu, xã Châu Tiến, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An

4. Chị Vi Thị Hà, sinh năm 2005

Chị Lương Thị Trang, sinh năm 2004

Địa chỉ: Bản Thẩm Men, xã Châu Thuận, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

5. Anh Nguyễn Hữu Điền, sinh năm 1975

Chị Nguyễn Thị Bình, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn Khả Phú, xã Yên Trung, huyện Yên Định, Thanh Hóa

6. Anh Lê Văn Trường, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn Chí Cường 1, xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa, Thanh Hóa.

7. Anh Hoàng Đạt Quân, sinh năm 1996

Địa chỉ: Xóm Trung, xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người chứng kiến:*

Anh Lê Thanh Quang, sinh năm 1962

Anh Trần Văn Mẫn, sinh năm 1972

Địa chỉ: Phố 3/2, Thị trấn Thống Nhất, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt các bị cáo, vắng mặt tất cả những người làm chứng và người chứng kiến.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 02 giờ 30 phút ngày 07/9/2021, tổ công tác Công an huyện Yên Định phối hợp với Công an thị trấn Thống Nhất tiến hành kiểm tra hành chính quán Karaoke 666666 thuộc địa phận khu phố 3/2, thị trấn Thống Nhất, huyện Yên Định, phát hiện tại phòng hát số 3 có 07 đối tượng, gồm VNĐ, NVA và LDA (đều trú tại xã T, huyện Yên Định) và Lô Thị Huyền Anh, sinh năm 2008, Vi Thị Hà sinh năm 2005, Mạc Thị Thanh Hiền, sinh năm 2007 và Lo Thị Lăng, sinh năm 2004 (đều trú tại tỉnh Nghệ An), đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Khai thác nhanh tại chỗ LDA, NVA và VNĐ khai nhận số ma túy đang sử dụng trên do LDA, NVA, VNĐ góp tiền mua để tổ chức sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ tại phòng hát 01 đĩa sứ màu trắng, 01 ống hút được cuốn từ tờ tiền Polyme mệnh giá 50.000 đồng, bên ngoài ống hút được bọc bởi vỏ đầu lọc thuốc lá, 01 thẻ ATM màu xanh, 01 túi nilon màu trắng, viên đỏ (trên bề mặt các đồ vật trên có bám dính chất bột màu trắng), 01 chiếc bật lửa ga màu xanh và 01 điện thoại iPhone màu vàng, đã qua sử dụng (BL 01 - 04).

Tại bản kết luận giám định số 2842/PC09 ngày 10/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng có trên bề mặt các đồ vật thu giữ khi bắt quả tang nêu trên là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng (BL 07, 08).

Quá trình điều tra đã xác định: Chiều ngày 06/9/2021, LDA, NVA, VNĐ và Nguyễn Văn Quân (ở cùng xã) ngồi uống rượu cùng nhau tại khu đất trống ở gần ngã ba xã T. Tại đây LDA, NVA, VNĐ rủ nhau góp tiền đi hát và mua ma túy sử dụng (lúc này Quân đang dọn đồ nên không tham gia). Cả ba thống nhất: bị cáo LDA đặt phòng và trả tiền phòng hát, còn bị cáo An và bị cáo VNĐ chịu tiền mua

ma túy. Do An không có tiền nên đã vay của Nguyễn Văn Quân 2.000.000 đồng rồi đưa cho VNĐ, VNĐ cũng góp thêm 1.800.000 đồng và đưa cả số tiền trên cho LĐA. LĐA đã dùng điện thoại của An điện thoại cho một người tên Quân (ở thị trấn Quán Lào) để hỏi mua 3.500.000 đồng ma túy. Sau đó, LĐA và VNĐ đi bộ đến ngã ba xã T để chờ Quân đem ma túy đến, còn An và Nguyễn Văn Quân đi mua nước uống.

Khi LĐA và VNĐ đang đứng đợi thì có một người đi xe ô tô màu trắng đến đưa cho LĐA một túi nilon trong đó đựng “Ketamine” và 02 viên “keo” (là ma túy tổng hợp), LĐA trả 3.800.000 đồng (gồm 3.500.000 đồng tiền mua ma túy và 300.000 đồng tiền công). Lúc này An và Nguyễn Văn Quân cũng quay lại ngã ba xã T thì gặp LĐA và VNĐ, LĐA nói “đồ đây rồi” thì tất cả lên xe do An điều khiển chở LĐA, VNĐ và Nguyễn Văn Quân. Trên đường đi LĐA đưa túi ma túy cho An cầm. Khi lên đến quán Karaoke 666666, An đưa lại túi ma túy cho LĐA, LĐA vào phòng hát số 2 đã đặt trước đó, rồi gọi thêm bốn nhân viên là Vi Thị Hà, Mạc Thị Thanh Hiền, Lo Thị Lăng và Lô Thị Huyền Anh vào phục vụ.

Khi vào trong phòng hát số 2 Anh đưa gói ma túy cho An, An sử dụng đĩa, thẻ và bật lửa có sẵn ở phòng hát, An đổ ma túy ra đĩa rồi dùng bật lửa đốt, dùng thẻ ATM đảo và nghiền nhỏ các hạt ma túy thành bột mịn màu trắng rồi kẻ ma túy thành các đường “Ke” để tiện cho việc sử dụng. Sau đó, VNĐ lấy tờ tiền 50.000 đồng cuộn thành dạng ống hút và cho một đầu vào vỏ đầu lọc thuốc lá để cố định. Sau khi chuẩn bị xong, An hít hai vạch rồi nói “xào xong rồi, ai chơi lại chơi đi”, sau đó lần lượt mọi người trong phòng hát đến sử dụng. Đối với hai viên ma túy LĐA bẻ một viên thành năm phần, LĐA đưa cho bốn nhân viên và LĐA mỗi người một phần để sử dụng, viên ma túy còn lại Anh đưa cho NVA, NVA bẻ viên ma túy thành hai phần, An sử dụng một phần, phần còn lại NVA để trên bàn thì VNĐ lấy sử dụng hết. Khoảng 15 phút sau LĐA nói “phòng này sáng quá, sang phòng 3” thì mọi người chuyển đồ sang phòng 3, (BL 141 – 167, 183 – 211, 232 - 257). Khi các đối tượng trên đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an vào kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Quá trình điều tra đã xác định, khi thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nêu trên, Vi Thị Hà 15 tuổi 11 tháng 02 ngày, Mạc Thị Thanh Hiền 14 tuổi 3 tháng 13 ngày, Lo Thị Lăng 16 tuổi 8 tháng 11 ngày và Lô Thị Huyền Anh 13 tuổi 4 tháng 04 ngày.

Về nguồn gốc ma túy và người bán ma túy: Bị cáo LĐA khai người bán ma túy tên là Quân ở thị trấn Quán Lào, trước khi bị bắt khoảng 3 đến 4 tháng bị cáo có gặp người tên Quân, Quân có cho bị cáo số điện thoại 0977.147.142 để liên lạc, nên vào ngày 06/9/2021, LĐA đã sử dụng điện thoại của An hỏi mua ma túy của Quân. Tuy nhiên bị cáo LĐA không biết chính xác địa chỉ của Quân, khi lấy

ma túy là lúc trời tối, người đưa ma túy đeo khẩu trang nên bị cáo không xác định được có phải là Quân mà mình biết không. Kết quả tra cứu xác định chủ của số thuê bao nêu trên mang tên Hoàng Đạt Quân, ở xóm Trung, xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Quân khai vào đầu năm 2021 Quân làm rơi chiếc điện thoại có lắp số thuê bao trên tại thị trấn Quán Lào và từ đó đến nay cũng không làm lại sim, Quân cũng không liên lạc với ai tên LĐA vào tối ngày 06/9/2021. Do vậy Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Quân.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lô Thị Huyền Anh, Vi Thị Hà, Mạc Thị Thanh Hiền và Lo Thị Lăng đã bị Công an huyện Yên Định ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chủ quán Karaoke là bà Nguyễn Thị Bình, tại thời điểm các đối tượng sử dụng ma túy tại quán, bà Bình không có mặt tại quán và không cho phép việc sử dụng ma túy tại quán, nên không xem xét trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị Chủ tịch UBND huyện Yên Định ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Bình theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSÝĐ ngày 10/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố các bị cáo LĐA, VNĐ và NVA về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định giữ nguyên quyết định truy tố. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo LĐA, NVA, VNĐ. Riêng bị cáo VNĐ đề nghị áp dụng thêm điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự. Bị cáo Anh áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo LĐA từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/9/2021.

Đề nghị xử phạt bị cáo NVA từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/9/2021.

Đề nghị xử phạt bị cáo VNĐ từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam trước đó.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng của bị cáo VNĐ và 01 điện thoại di động iPhone 6 màu vàng đã qua sử dụng của bị cáo An.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng, 1 thẻ ATM màu xanh, 01 túi nilong màu trắng viền đỏ, 01 vỏ đầu lọc thuốc lá (*dùng bọc đầu ống hút được cuốn*

từ tờ tiền Polyme mệnh giá 50.000 đồng) cùng toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong là vật phẩm hoàn lại sau giám định; tịch thu tiêu hủy 01 thẻ sim điện thoại không còn giá trị sử dụng và 01 bật lửa ga màu xanh không còn giá trị sử dụng

- Về án phí: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo LĐA, VNĐ và NVA đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo LĐA, NVA, VNĐ đều thừa nhận: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 07/9/2021, tại phòng hát số 3, quán Karaoke 666666 thuộc địa phận khu phố 3/2, thị trấn Thống Nhất, huyện Yên Định, các bị cáo LĐA, NVA, VNĐ đã có hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép ma túy với 04 người khác là Lô Thị Huyền Anh, Vi Thị Hà, Mạc Thị Thanh Hiền và Lo Thị Lăng. Trong đó, Lô Thị Huyền Anh, Vi Thị Hà, Mạc Thị Thanh Hiền và Lo Thị Lăng là người đang trong độ tuổi từ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, tang vật thu giữ cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: các bị cáo LĐA, NVA và VNĐ phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, theo các tình tiết định khung tăng nặng “*Đối với 02 người trở lên*”, và “*Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi*”, quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này còn có Nguyễn Văn Quân đi cùng các bị cáo Anh, An và VNĐ đến quán hát, cho An vay tiền nhưng Nguyễn Văn Quân không biết mục đích An vay tiền để mua ma túy, An cũng không nói cho Quân biết việc này. Khi các bị cáo Anh, An và VNĐ bàn nhau góp tiền mua ma túy thì Quân không tham gia, quá trình các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy Quân không sử dụng, cũng không đưa cho người khác sử dụng, nên không đồng phạm với các bị cáo, Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm của Quân trong vụ án này.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được xem xét khi quyết định hình phạt.

Đối với bị cáo VNĐ trong thời gian được tại ngoại chờ xét xử đã có công phát hiện tội phạm, kịp thời báo với cơ quan chức năng huyện Yên Định để bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của đối tượng tại địa phương, hiện đối tượng này đã bị khởi tố điều tra. Việc bị cáo VNĐ có công phát hiện tội phạm như trình bày là đúng thực tế, có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan điều tra công an huyện Yên Định. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án*”, quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo VNĐ.

Bị cáo VNĐ còn có thời gian tham gia quân ngũ, có ông ngoại là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạnh nhĩ, nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Anh có người thân là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương, được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và hình phạt:

Trong vụ án này các bị cáo cùng thực hiện hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng các bị cáo không có sự bàn bạc và phân công vai trò từ trước, không có sự cấu kết chặt chẽ.

Bị cáo Anh là người trực tiếp liên hệ mua ma túy, bố trí phòng hát, gọi nhân viên phục vụ và trực tiếp tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên giữ vai trò số 1, các bị cáo còn lại giữ vai trò số 2 trong vụ án.

Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và các tệ nạn xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự để cải tạo các bị cáo thành công dân tốt, đồng thời giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trước khi thực hiện hành vi bị xét xử các bị cáo đều chưa từng phạm tội, quá trình điều tra các bị cáo đã nhận ra được lỗi lầm, thành khẩn khai báo hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

Các bị cáo đều không thu được lợi ích vật chất nào từ việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy mà nhất thời thực hiện hành vi. Do vậy, cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét về tính chất hành vi thì bị cáo Anh có phần chủ động hơn so với hai bị cáo còn lại trong việc thực hiện tội phạm, nên bị cáo Anh bị áp dụng hình phạt cao hơn bị cáo An và bị cáo VNĐ.

Đối với bị cáo VNĐ, do có nhân thân tốt và có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xét thấy chỉ cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo, cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe, đồng thời thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Việt Nam đối với người phạm tội đã ăn năn, hối cải.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có thu nhập gì đáng kể, sống phụ thuộc vào gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 01 đĩa sứ màu trắng, 1 thẻ ATM màu xanh, 01 túi nilong màu trắng viền đỏ, 01 vỏ đầu lọc thuốc lá (*dùng bọc đầu ống hút được cuốn từ tờ tiền Polyme mệnh giá 50.000 đồng*) cùng toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong. Đây là vật chứng được các bị cáo sử dụng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng của bị cáo VNĐ được các bị cáo dùng cuốn lại thành ống hút ma túy, cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động iPhone 6 màu vàng đã qua sử dụng của bị cáo An, được các bị cáo dùng để giao dịch mua ma túy, cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 thẻ sim điện thoại không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 bật lửa ga màu xanh (đã qua sử dụng) không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố các bị cáo LDA, VNĐ và NVA phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo LDA và NVA. Bị cáo Anh được áp dụng thêm tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo LDA 07 (*Bảy*) năm 08 (*Tám*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 07/9/2021;

- Xử phạt bị cáo NVA 07 (*Bảy*) năm 04 (*Bốn*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 07/9/2021;

3. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo VNĐ.

Xử phạt bị cáo VNĐ 05 (*Năm*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù, được trừ đi 32 ngày đã bị tạm giữ, tạm giam trước đó, bị cáo còn phải chấp hành 05 (*Năm*) năm 04 (*Bốn*) tháng 28 (*Hai tám*) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án hoặc ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ ATM màu xanh, 01 túi nilong màu trắng viền đỏ và vỏ đầu lọc thuốc lá (*dùng bọc đầu ống hút được cuốn từ tờ tiền Polyme mệnh giá 50.000 đồng*) cùng toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong có trong thùng giấy màu xanh nhãn hiệu “AQUAOZIA”, đã được dán kín, niêm phong.

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng được cuốn dạng ống có trong thùng giấy màu xanh nhãn hiệu “AQUAOZIA”, đã được dán kín, niêm phong.

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động iPhone 6 màu vàng đã qua sử dụng, mặt trước màn hình cảm ứng bị rạn vỡ.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ sim điện thoại không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa ga màu xanh (đã qua sử dụng).

(*Hiện các vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo phiếu nhập kho số NK 21 ngày 13/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa*).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo LĐA, VNĐ và NVA phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo bản án: Áp dụng Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hoàng